TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

Bản án số: 06/2023/HNGĐ-ST
Ngày 06-02-2023
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Dương

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hồ Tuấn Sơn và ông Đậu Khắc Thân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 227/TLST-HNGĐ ngày 17/10/2022 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/QĐST-HNGĐ ngày 06/01/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1995; Địa chỉ: xóm 11, xã Ng K, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1993; Địa chỉ: xóm 8, xã Ng K, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ngày 05/10/2022, bản tự khai ngày 15/11/2022, nguyên đơn chị Nguyễn Thị A trình bày: giữa nguyên đơn và bị đơn anh Nguyễn Văn Đ đăng ký kết hôn ngày 23/7/2018 tại UBND xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống tại xã Ng K một thời gian ngắn thì chị A đi làm công nhân tại B N. Trong quá trình chung sống, từ năm 2019, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không chung tay chăm lo cho hạnh phúc gia đình. Do mâu thuẫn ngày một căng thẳng nên cuối năm 2020, chị Đ về nhà bố mẹ đẻ tại xóm 11, xã Ng K sống và vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài,

mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị Nguyễn Thị A yêu cầu Toà án giải quyết:

- Ly hôn bị đơn anh Nguyễn Văn Đ;

- Con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Văn Hải Đ, sinh ngày 07/05/2019. Hiện tại, con chung đang sống với chị A. Chị A yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ tài sản chung: vợ chồng không nợ cá nhân, tổ chức nào và nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Văn Đ đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có mặt nên Toà án không thể thu thập được lời khai của anh Đ. Toà án đã thực hiện việc niêm yết các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Quá trình xác minh, UBND xã Nghi Kiều đã cung cấp thông tin về thời gian, điều kiện kết hôn và con chung đúng như lời khai của chị A. Phía chính quyền xã đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc phát biểu ý kiến theo quy định tại điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: đề nghị áp dụng điều 28, 35, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình: giải quyết cho chị Nguyễn Thị A được ly hôn anh Nguyễn Văn Đ; giao con chung Nguyễn Văn Hải Đ cho chị A trực tiếp nuôi; không giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] . Về tố tụng:

Đây là vụ án có tranh chấp về người trực tiếp nuôi con chưa thành niên khi ly hôn nên Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ về nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp là phù hợp với quy định tại khoản 3 điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã tiến hành Thông báo thụ lý vụ án, triệu tập bị đơn nhiều lần hợp lệ đến các buổi làm việc, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như phiên toà nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt phiên toà lần thứ 2 không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định tại Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Xét chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Văn Đ đăng ký kết hôn ngày 23/7/2018 tại UBND xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và không vi

phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án không thu thập được lời khai của anh Nguyễn Văn Đ, tuy nhiên việc vợ chồng anh Đ - chị A mới kết hôn với nhau được một thời gian ngắn (từ tháng 7 năm 2018 đến cuối năm 2020) đã sống ly thân cho đến nay thể hiện việc chị A và anh Đ không quan tâm, tôn trọng lẫn nhau, không coi trọng cuộc sống hôn nhân. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định: chị A và anh Đ đã vi phạm nghĩa vụ sống chung, thương yêu, chăm sóc, quan tâm giúp đỡ nhau theo quy định tại điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên có cơ sở để khẳng định, hôn nhân giữa chị A và anh Đ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì thế cần áp dụng điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014, xử cho chị Nguyễn Thị A ly hôn anh Nguyễn Văn Đ.

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Văn Hải Đ, sinh ngày 07/05/2019 và hiện đang sống với chị A. Xét, con chung đã trên 3 tuổi nhưng chưa đủ 7 tuổi. Ở độ tuổi của này, cháu rất cần được sự yêu thương, dạy dỗ của bố mẹ, đặc biệt là sự chăm sóc của người mẹ trong việc phát triển thể chất và tinh thần. Chị A có yêu cầu và đủ điều kiện nuôi con. Hơn nữa, quá trình giải quyết vụ án, anh Đ không có mặt để làm việc nên Toà án không có lời khai của anh Đ về yêu cầu đối với con chung. Hội đồng xét xử xác định giao con cho chị A nuôi là phù hợp. Do vậy cần áp dụng khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi. Nguyên đơn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về tài sản chung, nghĩa vụ tài sản chung: đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa không có kiến nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình

Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử:

- Cho chị Nguyễn Thị A ly hôn anh Nguyễn Văn Đ;

- Về con chung: giao con chung Nguyễn Văn Hải Đ, sinh ngày 07/5/2019 cho chị Nguyễn Thị A trực tiếp nuôi. Không giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh Đ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị A có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Đ.

Chị A cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người đang trông giữ con chung có nghĩa vụ giao con chung cho người được Tòa án giao quyền nuôi con khi có yêu cầu thi hành án.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ tài sản chung: không giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị A chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005465 ngày 17/10/2022 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc phát hành.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- UBND xã Nghi Kiều;
- CCTHADS huyện Nghi Lộc;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hải Dương